

Họ và tên :

Lớp :

課堂作業

第一冊 第一課

Em chào cô ạ ! 是跟誰打招呼的？



女老師



同學們



男老師

Chào các bạn ! 是跟誰打招呼的？



女老師



同學們



男老師

排一排句子：



中文：我的名字是蓉。

越文：

của

em

Tên

Dung.

là